

August 2025						
Sun	Mon	Tue	Wed	Thu	Fri	Sat
31					1	2
3	4	5	6	7	8	9
10	11	12	13	14	15	16
17	18	19	20	21	22	23
24	25	26	27	28	29	30

September 2025						
Sun	Mon	Tue	Wed	Thu	Fri	Sat
	1	2	3	4	5	6
7	8	9	10	11	12	13
14	15	16	17	18	19	20
21	22	23	24	25	26	27
28	29	30				

October 2025						
Sun	Mon	Tue	Wed	Thu	Fri	Sat
			1	2	3	4
5	6	7	8	9	10	11
12	13	14	15	16	17	18
19	20	21	22	23	24	25
26	27	28	29	30	31	

November 2025						
Sun	Mon	Tue	Wed	Thu	Fri	Sat
30						1
2	3	4	5	6	7	8
9	10	11	12	13	14	15
16	17	18	19	20	21	22
23	24	25	26	27	28	29

December 2025						
Sun	Mon	Tue	Wed	Thu	Fri	Sat
	1	2	3	4	5	6
7	8	9	10	11	12	13
14	15	16	17	18	19	20
21	22	23	24	25	26	27
28	29	30	31			

January 2026						
Sun	Mon	Tue	Wed	Thu	Fri	Sat
				1	2	3
4	5	6	7	8	9	10
11	12	13	14	15	16	17
18	19	20	21	22	23	24
25	26	27	28	29	30	31

February 2026						
Sun	Mon	Tue	Wed	Thu	Fri	Sat
1	2	3	4	5	6	7
8	9	10	11	12	13	14
15	16	17	18	19	20	21
22	23	24	25	26	27	28

March 2026						
Sun	Mon	Tue	Wed	Thu	Fri	Sat
1	2	3	4	5	6	7
8	9	10	11	12	13	14
15	16	17	18	19	20	21
22	23	24	25	26	27	28

April 2026						
Sun	Mon	Tue	Wed	Thu	Fri	Sat
			1	2	3	4
5	6	7	8	9	10	11
12	13	14	15	16	17	18
19	20	21	22	23	24	25
26	27	28	29	30		

May 2026						
Sun	Mon	Tue	Wed	Thu	Fri	Sat
31					1	2
3	4	5	6	7	8	9
10	11	12	13	14	15	16
17	18	19	20	21	22	23
24	25	26	27	28	29	30

June 2026						
Sun	Mon	Tue	Wed	Thu	Fri	Sat
	1	2	3	4	5	6
7	8	9	10	11	12	13
14	15	16	17	18	19	20
21	22	23	24	25	26	27
28	29	30				

July 2026						
Sun	Mon	Tue	Wed	Thu	Fri	Sat
			1	2	3	4
5	6	7	8	9	10	11
12	13	14	15	16	17	18
19	20	21	22	23	24	25
26	27	28	29	30	31	

Tập huấn Giáo viên mới
New Staff Induction

Tập huấn & Đào tạo/Học sinh nghỉ học
Professional Development Days/Non-Student Days

Họp phụ huynh/Học sinh nghỉ học
Parent-Teacher Conference/Non-Student Day

Nghỉ theo lịch của Nhà trường
School Holiday

Khoá học hè
Summer School

Nghỉ theo lịch của Nhà nước
Public Holiday

*Lịch năm học có thể được điều chỉnh theo lịch thi chính thức của Bộ GD&ĐT và kỳ thi chương trình Quốc tế.
The calendar is subject to adjustment to accommodate MOET and IP examinations.

Học kỳ I: 91 ngày học / Semester 1: 91 school days

01/08 Tập huấn Giáo viên mới
New Staff Induction

04 - 08/08 Tập huấn & Đào tạo/Học sinh nghỉ học
Professional Development Days/Non-Student Days

11/08 Ngày đầu Học kỳ 1
First day of Semester 1

01 - 02/09 Lễ Quốc khánh
National Day

13 - 17/10 Nghỉ giữa kỳ
Half-Semester Break

31/10 Họp phụ huynh/Học sinh nghỉ học
Parent-Teacher Conference/Non-Student Day

17/11 Tập huấn & Đào tạo/Học sinh nghỉ học
Professional Development Day/Non-Student Day

22/12 - 02/01 Nghỉ Đông
Winter Break

09/01 Kết thúc Học kỳ 1
End of Semester 1

Học kỳ II: 89 ngày học / Semester 2: 89 school days

12/01 Ngày đầu Học kỳ 2
First day of Semester 2

16/01 Họp phụ huynh/Học sinh nghỉ học
Parent-Teacher Conference/Non-Student Day

09/02 - 20/02 Nghỉ Tết Nguyên đán
Tet Holiday

27/04 - 01/05 Giỗ tổ Hùng Vương, Ngày Thống nhất & Quốc tế Lao động
Hung King's Memorial Day, Reunification and Labor Days

23/05 Họp phụ huynh/Học sinh nghỉ học
Parent-Teacher Conference/Non-Student Day

05/06 Ngày cuối năm học 2025-2026
Last day of 2025 - 2026 academic year

08/06 - 03/07 Khoá học hè
Summer School

Tổng ngày học / Total School days: 180